

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 101/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Đinh Quang D, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện G, tỉnh B

Người đại diện theo ủy quyền của ông D về chia tài sản khi ly hôn:

Ông Trần Minh B, sinh năm 1999;

Địa chỉ: số A, ấp M, xã L, huyện G, tỉnh B

- *Bị đơn*: Bà Võ Thị B, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: ấp P, xã O, huyện G, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đinh Quang D và bà Võ Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Đinh Quang D và bà Võ Thị B có 02 con chung tên Đinh Võ Vân A, sinh ngày 16/10/2007 và Đinh Võ Quang N, sinh ngày 05/7/2011. Bà

B được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vân A, cháu N cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi. Ghi nhận bà B không yêu cầu ông D cấp dưỡng nuôi các con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Đinh Quang D và bà Võ Thị B khai tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Đinh Quang D và bà Võ Thị B khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Đinh Quang D tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010425 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Ông D được nhận lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho ông Đinh Quang D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.724.875 (một triệu bảy trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm bảy mươi lăm) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010426 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã O;
- UBND phường T, thành phố B1, tỉnh N;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Minh Thơ